

Số: 01/2026/QĐ-TA

Vĩnh Long, ngày 06 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU
GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - VĨNH LONG

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 354/2026/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2025 về việc “Yêu cầu xác định mẹ cho con”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự*: Bà Bùi Thị Mỹ T, sinh năm: 1978; địa chỉ: ấp H, xã H, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện hợp pháp của người yêu cầu giải quyết việc dân sự (bà Bùi Thị Mỹ T): Bà Nguyễn Thị Kim D, sinh năm: 1999; địa chỉ: ấp C, xã H, tỉnh Vĩnh Long - là người đại diện theo ủy quyền của người yêu cầu (Văn bản ủy quyền ngày 25/11/2025).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

+ Bà Cao Thị Thanh H, sinh năm: 1982; địa chỉ: 4 ấp L, xã V, tỉnh Vĩnh Long.

+ Ông Nguyễn Công B, sinh năm: 1979; địa chỉ: 2 ấp T, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

+ Cháu Nguyễn Phương N, sinh ngày: 06/9/2012; địa chỉ: 2 ấp T, xã H, tỉnh Vĩnh Long.

Người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (cháu Nguyễn Phương N): Ông Nguyễn Công B, sinh năm: 1979; địa chỉ: 2 ấp T, xã H, tỉnh Vĩnh Long (là cha ruột của cháu Nguyễn Phương N).

Xét thấy: Người yêu cầu đã rút đơn yêu cầu theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 366 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 361, 364, 366, 217, 218 và 219 của Bộ luật tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số: 354/2026/TLST- HNGĐ ngày 22 tháng 12 năm 2025 về việc “Yêu cầu xác định mẹ cho con”.

Điều 2. Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết việc dân sự:

2.1/ Bà Bùi Thị Mỹ T không phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho bà Bùi Thị Mỹ T số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0012639 ngày 22 tháng 12 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long.

2.2/ Bà Bùi Thị Mỹ T có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại việc dân sự.

2.3/ Trả lại đơn yêu cầu, tài liệu, chứng cứ kèm theo đơn yêu cầu cho bà Bùi Thị Mỹ T.

Điều 3. Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Nguyễn Thị Ngọc Tuyền

Nơi nhận:

- Bà Nguyễn Thị Kim D;
- Bà Cao Thị Thanh H;
- Ông Nguyễn Công B;
- VKSND khu vực 6 - Vĩnh Long ^(01 bản);
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long ^(01 bản);
- Phòng GD, KTr, TT&THA - TAND tỉnh Vĩnh Long ^(01 bản);
- Lưu: Hồ sơ vụ án^(01 bản), Vp^(01 bản), Bp^(01 bản).

